TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2023/QĐ-MTHA	*Bố Trạch, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Quang Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành mở phiên họp xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với hồ sơ thụ lý số: 03/2023/TLST - MTHA ngày 19/9/2023, theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2023/QĐ-MPH ngày 22/9/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình: Ông Hồ Thanh Minh - Chấp hành viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Văn T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Công văn số: 606/CV-CCTHADS ngày 25/8/2023, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước cho ông Dương Văn T với nội dung:

Theo Quyết định Thi hành án chủ động số: 90/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì ông Dương Văn T phải thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 920.000 đồng; tổng cộng 1.120.000 đồng. Quá trình tổ chức thi hành án, ông Dương Văn T chưa thi hành khoản nào. Kết quả xác minh điều kiện thi hành án ngày 18/8/2023 và ngày 21/8/2023: ngày 17/3/2016, ông Dương Văn T chấp hành hình phạt tù, kể từ đó không trở về địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết ông T ở đâu, làm gì. Tại địa phương ông T không có tài sản hay thu nhập gì để thi hành án. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch xét thấy ông Dương Văn T đủ điều kiện để miễn khoản án phí 1.120.000 đồng nên đề nghị Tòa án xem xét.

Tại phiên họp Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 61 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao xét miễn nghĩa vụ thi hành án cho ông T với số tiền là 1.120.000 đồng.

Tại Văn bản số: 03/QĐ-VKS ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và tại phiên họp Kiểm sát viên thống nhất với quan điểm của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, đề nghị Tòa án xem xét miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước cho ông Dương Văn T với số tiền 1.120.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước đã được thẩm tra tại phiên họp; xét ý kiến đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét quá trình tổ chức thi hành Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2013/KDTM-ST ngày 19/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đã ban hành Quyết định Thi hành án chủ động số: 90/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2017 là đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn.

[2] Xét quá trình thi hành án của người phải thi hành án thấy rằng, theo Quyết định Thi hành án chủ động số: 90/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2017, ông Dương Văn T phải thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 920.000 đồng; tổng cộng 1.120.000 đồng. Quá trình thi hành quyết định, người phải thi hành án chưa thi hành được khoản tiền nào nên số tiền còn phải thi hành là 1.120.000 đồng. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch căn cứ điều kiện thi hành án của người phải thi hành án, đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 61 Luật thi hành án dân sự nên cần được xem xét.

[3] Xét điều kiện miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước của người phải thi hành án thấy rằng, qua kết quả xác minh điều kiện thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đối với người phải thi hành án là ông Dương Văn T thể hiện, ngày 17/3/2016, ông Dương Văn T chấp hành hình phạt tù, kể từ đó không trở về địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết ông T ở đâu, làm gì. Tại địa phương ông T không có tài sản hay thu nhập gì để thi hành án. Các Biên bản xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án được thực hiện trong thời hạn quy định, có xác nhận của chính quyền địa phương. Từ thời điểm Chi cục thi hành án dân sự ra Quyết định thi hành án đến thời điểm có đề nghị xét miễn là đã hết thời hạn 5 năm mà người phải thi hành án vẫn chưa thi hành được nghĩa vụ còn lại. Vì vậy, đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch là có căn cứ, đúng với

quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 61 của Luật thi hành án dân sự nên cần được chấp nhận. Theo đó, miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước cho ông Dương Văn T với tổng số tiền là 1.120.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a và điểm b khoản 1 Điều 61; Điều 62; Điều 63 và Điều 64 Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo số: 606/CV-CCTHADS ngày 25/8/2023 về việc đề nghị miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

2. Miễn nghĩa vụ thi hành án khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước cho ông Dương Văn T, sinh năm 1982; đại chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, số tiền được miễn là 1.120.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)* theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Ông Dương Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Lê Quang Minh